

HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
KHOA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG
MÃ NGÀNH: 7510406

1.1. Mục tiêu chương trình

Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ để đảm đương các vị trí công việc liên quan tới công nghệ - kỹ thuật trong bảo vệ môi trường phù hợp với xu thế phát triển khoa học – kỹ thuật, kinh tế và xã hội của đất nước.

Mục tiêu cụ thể:

Người học sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường:

MT1: Đào tạo cán bộ kỹ thuật phục vụ nghiên cứu, phát triển công nghệ - kỹ thuật bảo vệ môi trường phục vụ công tác ngăn ngừa, giảm thiểu tác động ô nhiễm của các nguồn thải phát sinh từ các hoạt động phát triển;

MT2: Có động lực mở rộng kiến thức, sáng tạo và đổi mới trong thiết kế công trình xử lý chất thải (rắn, lỏng khí) và nước cấp đóng góp vào công tác bảo vệ môi trường;

MT3: Làm chủ các kỹ năng lập kế hoạch, thiết kế, vận hành hệ thống, khả năng làm việc độc lập trong môi trường làm việc đa dạng;

1.2. Chuẩn đầu ra

Hoàn thành chương trình đào tạo, người học có kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm sau:

Nội dung	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo Công nghệ Kỹ thuật môi trường Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:
Kiến thức chung	CĐR1: Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, chính trị, xã hội, nhân văn, pháp luật và kinh tế trong lĩnh vực kiểm soát ô nhiễm;
Kiến thức chuyên môn	CĐR2: Vận dụng các kiến thức về khoa học tự nhiên, nguyên lý công nghệ - kỹ thuật trong kiểm soát ô nhiễm
	CĐR3: Đánh giá công nghệ xử lý chất thải theo các bộ tiêu chí/ tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường
	CĐR4: Thiết kế công trình xử lý chất thải (rắn, lỏng, khí) đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật về môi trường và các khía cạnh liên quan;
	CĐR5: Vận dụng tư duy phản biện và sáng tạo dựa trên các nguyên lý khoa học trong đề xuất các mô hình sử dụng chất thải nhằm bảo vệ môi trường;

Kỹ năng chung	CĐR6: Làm việc độc lập và lãnh đạo nhóm đạt mục tiêu đề ra;
	CĐR7: Giao tiếp hiệu quả bằng lời nói, đa phương tiện với các bên liên quan trong môi trường làm việc đa dạng;
Kỹ năng chuyên môn	CĐR8: Thực hiện kỹ năng điều tra thông tin phục vụ cho việc thiết kế, thử nghiệm, đánh giá hiệu quả công nghệ và hệ thống xử lý chất thải (rắn, lỏng, khí);
	CĐR9: Sử dụng công nghệ thông tin, thiết bị kỹ thuật phục vụ hiệu quả thiết kế và đánh giá công nghệ công nghệ, hệ thống xử lý chất thải;
	CĐR10: Áp dụng các nguyên tắc kỹ thuật, quản lý và kinh tế áp dụng trong lập dự án xử lý chất thải;
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CĐR11: Định hướng tương lai rõ ràng, có lòng đam mê nghề nghiệp và ý thức học tập suốt đời;
	CĐR12: Thể hiện sự tôn trọng văn hóa tổ chức, các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm bảo vệ môi trường;

2. ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP SAU KHI TỐT NGHIỆP

Người học sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ Kỹ thuật môi trường có thể công tác trong các vị trí và lĩnh vực, đơn vị sau:

* *Vị trí công tác:*

- + Cán bộ nghiên cứu;
- + Cán bộ kỹ thuật môi trường;
- + Cán bộ phụ trách môi trường;
- + Tư vấn viên môi trường;
- + Cán bộ quan trắc, đánh giá chất lượng môi trường;
- + Giảng viên;
- + Cảnh sát môi trường.
- + Tự kinh doanh khởi nghiệp

* *Lĩnh vực, đơn vị công tác:*

- + Viện, trung tâm nghiên cứu khoa học về lĩnh vực môi trường;
- + Trường đại học, cao đẳng;
- + Các doanh nghiệp, công ty tại các khu công nghiệp, khu chế xuất;
- + Xí nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh;
- + Trung tâm quan trắc môi trường tư nhân và nhà nước.

3. ĐỊNH HƯỚNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Người học sau khi tốt nghiệp ngành Công nghệ Kỹ thuật Môi trường có thể tham gia các chương trình đào tạo sau đại học trong và ngoài nước thuộc các chuyên ngành như:

- + Khoa học môi trường;
- + Công nghệ môi trường/ Công nghệ kỹ thuật môi trường;
- + Kỹ thuật môi trường;
- + Quản lí môi trường;
- + Quản lí môi trường và Tài nguyên.